

Người thực hiện: Nhân Thị Thu Hải

Tổ: Ngữ Văn

Trường: THPT Đông Mỹ

## CHUYÊN ĐỀ: DẠY HỌC DỰ ÁN

### TÊN DỰ ÁN: SỨC SỐNG CỦA THƠ CÁCH MẠNG VIỆT NAM THỰC HÀNH ĐỌC HIỂU BÀI THƠ “TÂY TIẾN” CỦA QUANG DŨNG

Thời gian thực hiện: Tiết 4 ngày 13/11/2024.

Thực hiện việc đổi mới phương pháp dạy học nói chung, phương pháp dạy học môn Ngữ văn nói riêng được xem là một phương châm quan trọng để nâng cao chất lượng giáo dục. Cũng vì thế xuất hiện rất nhiều phương pháp dạy học mới, với mong muốn cải tiến phương pháp để hiệu quả giảng dạy được tốt hơn, tổ Ngữ văn chúng tôi nhận thấy cần tích cực hơn nữa trong việc vận dụng các phương pháp dạy học hiện đại, một trong những phương pháp tổ chức dạy học được áp dụng là dạy học theo dự án. Phương pháp dạy học này tạo điều kiện tốt nhất cho việc phát huy phẩm chất và năng lực của học sinh, góp phần đáp ứng mục tiêu của chương trình giáo dục phổ thông năm 2018.

## A. QUY TRÌNH

### I. Các giai đoạn

#### 1. *Giai đoạn 1*: Chuẩn bị dự án

- + Đề xuất ý tưởng và chọn đề tài.
- + Mục đích dự án
- + Chia nhóm và nhận nhiệm vụ
- + Lập kế hoạch thực hiện nhiệm vụ

#### 2. *Giai đoạn 2*: Thực hiện dự án

Học sinh thực hiện nhiệm vụ với các hoạt động: nghiên cứu tài liệu, tiến hành các thí nghiệm, trao đổi và hợp tác trong nhóm, đề xuất các phương án giải quyết,.

#### 3. *Giai đoạn 3*: Báo cáo và đánh giá dự án

- + Học sinh thu thập kết quả, công bố sản phẩm trước lớp
- + Tiến hành đánh giá và rút kinh nghiệm để thực hiện dự án tiếp theo.

## II. Định hướng sử dụng

Thông qua dạy học dựa trên dự án, học sinh có cơ hội phát triển:

- Năng lực đặc thù: năng lực ngôn ngữ, năng lực văn học.
- Năng lực chung và phẩm chất chủ yếu:
  - + Năng lực chung: tự chủ và tự học, giải quyết vấn đề sáng tạo, giao tiếp và hợp tác.
  - + Phẩm chất chủ yếu: chăm chỉ, trung thực, trách nhiệm.

### Lưu ý:

- Có thể sử dụng phối hợp cùng với một số phương pháp khác trong một hoạt động của bài dạy, hoặc sử dụng như là một phương pháp chủ đạo trong chuyên đề học tập.
- Dự án phải gắn với thực tiễn đời sống.

Giáo viên: Nhân Thị Thu Hải

Trường THPT Đông Mỹ

- Cân nhắc về thời gian, ưu tiên những nội dung học tập có tính chất trọng tâm của học kì hay năm học.
- Quan tâm đến tính hiệu quả của dự án về mặt hình thành và phát triển phẩm chất năng lực cho học sinh.

## **B. VẬN DỤNG DẠY HỌC THEO DỰ ÁN BÀI THƠ *TÂY TIẾN* CỦA NHÀ THƠ QUANG DŨNG.**

### **1. Giai đoạn 1: Chuẩn bị**

- Chọn đề tài: *Sức sống của thơ cách mạng Việt Nam.*
- Mục đích dự án:
  - + HS có kĩ năng đọc hiểu thơ, từ đó nắm chắc đặc trưng để vận dụng phân tích thơ.
  - + HS biết cách làm một dự án, đa dạng các hình thức báo cáo
  - + Sức sống mãnh liệt của bài thơ (toát ra từ chủ đề, cảm hứng,...), có sức ảnh hưởng đến bài học, hành động của tuổi trẻ hôm nay về lòng yêu nước.
- Giáo viên chia lớp thành các, có nhóm trưởng điều hành và thư kí tổng hợp kết quả từ các thành viên.
- Xây dựng kế hoạch thực hiện:
  - + Thời gian: Giáo viên xây dựng phiếu câu hỏi của bài đọc hiểu từ đầu năm, giao cho HS trước ngày 5/9/2024 các nhiệm vụ báo cáo theo nhiều hình thức khác nhau; 1 tuần trước ngày dạy giáo viên có thể hỗ trợ, định hướng các hình thức báo cáo phù hợp với bài học nếu học sinh cần tư vấn.

### **2. Giai đoạn 2: Thực hiện dự án**

- Học sinh thực hiện nhiệm vụ phân công, thu thập thông tin và xử lí thông tin. Định hướng thông tin thu nhận được của các nhóm:
  - + Giới thiệu về tác giả Quang Dũng, tác phẩm “Tây Tiến”.
  - + Thể thơ, đề tài, nhân vật trữ tình, mạch cảm xúc, cảm hứng chủ đạo, chủ đề.
  - + Hình ảnh, ngôn từ: Đoạn thơ từ câu đầu... “Mai Châu mùa em thơm nếp xôi”.
  - + Hình ảnh, ngôn từ: Đoạn thơ từ câu “Doanh trại bừng lên hội đuốc hoa”... “Trôi dòng nước lũ hoa đong đưa”: có cái nhìn so sánh với thiên nhiên đoạn thơ đầu. (*Tùy thời gian: có thể giới thiệu nhanh sản phẩm dự án, không cần trình bày*).
  - + Hình ảnh, ngôn từ: Đoạn thơ “Tây Tiến đoàn binh không mọc tóc”... Sông Mã gầm lên khúc độc hành”. (Đoạn cuối không trình bày).
  - + Cảm hứng lãng mạn; chất nhạc, chất họa: làm cá nhân ở nhà.
- Nhóm/cá nhân gửi bài/ sản phẩm của nhóm mình cho giáo viên và nhóm lớp chung để các nhóm nhận xét, phản biện.

### **3. Giai đoạn 3: Báo cáo**

Giáo viên mời đại diện học sinh trong mỗi nhóm trình bày sản phẩm của mình trước lớp. Các nhóm góp ý theo dõi, phản biện. Giáo viên góp ý, nhận xét, cho điểm.

## **C. KẾ HOẠCH DẠY HỌC**

### **I. MỤC TIÊU**

#### **1. Về kiến thức**

- Những thông tin cơ bản về tác giả, tác phẩm.
- Chủ đề, tư tưởng, thông điệp mà văn bản muốn gửi đến người đọc thông qua hình thức của văn bản thơ: đề tài, chủ thể trữ tình, nhân vật trữ tình, cảm hứng chủ đạo, nhân vật trữ tình, hình ảnh, ngôn ngữ,...

## 2. Về năng lực

- Giao tiếp và hợp tác trong làm việc nhóm và trình bày sản phẩm nhóm.
- Phát triển khả năng tự chủ, tự học qua việc đọc và hoàn thiện sản phẩm.
- Giải quyết vấn đề và tư duy sáng tạo trong việc chủ động tạo lập văn bản.
- Hình thành kĩ năng đọc hiểu, cảm nhận tác phẩm thơ: dựa trên từ ngữ, hình ảnh, các biện pháp tu từ và hiệu quả của chúng.
- Năng lực thu thập thông tin liên quan đến văn bản *Tây Tiến*.
- Năng lực nhận diện các yếu tố hình thức và nội dung của thơ.
- Đọc- hiểu bài thơ trữ tình theo đặc trưng thể loại.
- Tích hợp kiến thức liên môn (Lịch sử, Địa lí, âm nhạc, mỹ thuật,...)

## 3. Về phẩm chất

Học sinh có tinh thần yêu nước, cảm phục, biết ơn những người chiến đấu và hi sinh vì đất nước; biết lựa chọn lẽ sống, hành động cao đẹp.

## II. THIẾT BỊ DẠY HỌC, HỌC LIỆU, PHƯƠNG PHÁP

1. Thiết bị dạy học: máy chiếu, máy tính, bài giảng điện tử, loa,...
2. Học liệu: Sgk, Sgv.
3. Phương pháp: Dạy học dự án, thuyết trình, phản biện,...

## III. TIẾN TRÌNH DẠY HỌC

### HOẠT ĐỘNG 1: MỞ ĐẦU

- a. Mục tiêu: Tạo tâm thế thoải mái và gợi dẫn cho học sinh nhớ về các kiến thức chìa khóa về đặc trưng của thơ.
- b. Nội dung: HS chơi trò chơi điền khuyết
- c. Sản phẩm: Học sinh trả lời.
- d. Tổ chức thực hiện:

| Hoạt động của GV và HS   | Dự kiến sản phẩm  |
|--|---|
| B1. Chuyên giao nhiệm vụ: GV tổ chức cho HS chơi trò chơi: NHANH TAY NHANH TRÍ <ol style="list-style-type: none"> <li>1. <i>Chủ thể trữ tình</i> là người ..... thể hiện tình cảm, cảm xúc, suy nghĩ, thái độ của mình trong tác phẩm trữ tình. Chủ thể trữ tình có thể là....., nhưng cũng có thể là một nhân vật khác do tác giả tạo ra.</li> <li>2. Nhân vật trữ tình (một dạng biểu hiện của...) là người trực tiếp bộc lộ cảm xúc, suy nghĩ,... trong bài thơ. Nhân vật trữ tình “là con người “đồng</li> </ol> | Câu trả lời của HS. <ol style="list-style-type: none"> <li>1. trực tiếp - tác giả</li> <li>2. chủ thể trữ tình – không đồng nhất</li> </ol> |

|  |   |
|--|---|
| <p>dạng” của tác giả - nhà thơ hiện ra từ văn bản nhưng ... giản đơn với tác giả.</p> <p>3. Cảm hứng chủ đạo trong thơ là trạng thái ..., tình cảm mãnh liệt, tràn đầy, bao trùm, ... tác phẩm, gắn với một tư tưởng, một cách đánh giá của tác giả.</p> <p>4. Phong cách lãng mạn hướng về cái khác thường, ..., lí tưởng hơn cái đời thường, bình dị, thường sử dụng thủ pháp ... để làm nổi bật cái phi thường, lí tưởng ấy.</p> <p>B2. Thực hiện nhiệm vụ: Điền vào chỗ chấm</p> <p>B3. Báo cáo thảo luận: HS chia sẻ cảm xúc</p> <p>B4. Đánh giá kết quả thực hiện: GV dẫn vào bài.</p> | <p>3. cảm xúc – xuyên suốt</p> <p>4. phi thường – đối lập</p> |
|--|---|

## HOẠT ĐỘNG 2: HÌNH THÀNH KIẾN THỨC

### Nội dung 1: Tìm hiểu khái quát về tác giả, tác phẩm

#### 2.1. Tìm hiểu khái quát

- Mục tiêu: HS tìm hiểu và lĩnh hội được những thông tin cơ bản về tác giả, tác phẩm
- Nội dung: HS thảo luận nhóm đôi các thông tin về tác giả, tác phẩm.
- Sản phẩm: Video/ Bảng biểu...
- Tổ chức thực hiện:

| Hoạt động của GV và HS   | Dự kiến sản phẩm  |
|--|---|
| <p>B1. Chuyển giao nhiệm vụ: GV giao nhiệm vụ trong dự án: <b>Nhóm 1:</b> Tìm hiểu khái quát về tác giả, đoàn binh Tây Tiến, tác phẩm.</p> <p>B2. Thực hiện nhiệm vụ: HS thực hiện ở nhà.</p> <p>B3. Báo cáo thảo luận: Nhóm 1 báo cáo, nhóm 2 và các nhóm phản biện, nhận xét và bổ sung.</p> <p>B4. Đánh giá kết quả thực hiện: GV nhận xét, chốt ý.</p> | <p><b>I. Tìm hiểu chung</b></p> <p><b>1. Tác giả:</b> Quang Dũng (1921 – 1988).<br/>- Là người nghệ sĩ đa tài: làm thơ, viết văn, vẽ tranh, soạn nhạc.<br/>- Hồn thơ: vừa hồn nhiên vừa tinh tế, lãng mạn và hào hoa.</p> <p><b>2. Tác phẩm</b></p> <p>a. Hoàn cảnh sáng tác: Viết vào năm 1948 ở Phù Lưu Chanh, khi ông đã chuyển sang Trung đoàn 52 và nhớ về đơn vị cũ. Ban đầu “Nhớ Tây Tiến” -&gt; “Tây Tiến”.</p> <p>b. Xuất xứ: Trích trong tập “Mây đầu ô”.</p> <p>c. Bố cục: 4 phần (4 đoạn)<br/>+ Đoạn 1: 14 câu đầu: Khung cảnh vùng đất Tây Bắc và chặng đường hành quân vất vả của binh đoàn Tây Tiến<br/>+ Đoạn 2: 8 câu tiếp: Kỉ niệm tình quân dân trong đêm liên hoan và cảnh sông nước Tây Bắc thơ mộng</p> |

|  |  |
|--|--|
|  | + Đoạn 3: 8 câu tiếp: Chân dung người lính Tây Tiến và sự hi sinh<br>+ Đoạn 4: 4 câu cuối: Lòng gắn bó với Tây Tiến và miền Tây Bắc. |
|--|--|

## 2.2. Khám phá văn bản

### a. Mục tiêu:

- Học sinh phân tích và đánh giá được chủ đề, tư tưởng, thông điệp mà văn bản muốn gửi đến người đọc thông qua hình thức của văn bản thơ: cảm hứng chủ đạo, nhân vật trữ tình, hình ảnh, ngôn ngữ,...
- Học sinh phát triển năng lực hợp tác, giải quyết vấn đề.
- Học sinh cảm phục, biết ơn những người chiến đấu và hi sinh vì đất nước; biết lựa chọn lối sống cao đẹp.

b. Nội dung: Học sinh thực hiện dự án ở nhà.

c. Sản phẩm: Các sản phẩm dự án khác nhau.

d. Tổ chức thực hiện:

| Hoạt động của GV và HS   | Dự kiến sản phẩm   |
|--|--|
| <p>B1. Chuyển giao nhiệm vụ:<br/>GV nhiệm vụ dự án.</p> <p><b>Nhóm 2:</b> Khai thác một số yếu tố đặc trưng của thơ. Vẽ dưới dạng sơ đồ.<br/>(không trình bày, chiếu sản phẩm)</p> <p><b>Nhóm 3:</b> Hình ảnh, ngôn từ:<br/>Tìm hiểu trong đoạn 1 bài thơ (theo bố cục).</p> | <p><b>II. Thực hành đọc hiểu</b></p> <ol style="list-style-type: none"> <li>1. <b>Thể thơ:</b> bảy chữ.</li> <li>2. <b>Đề tài:</b> người lính</li> <li>3. <b>Nhân vật trữ tình:</b> người lính Tây Tiến</li> <li>4. <b>Mạch cảm xúc:</b> Nỗi nhớ da diết về cảnh vật thiên nhiên và đoàn binh Tây Tiến.</li> <li>5. <b>Cảm hứng chủ đạo:</b> Ngợi ca, tự hào về những người lính Tây Tiến trong thời kì kháng chiến chống Pháp quả cảm, kiên cường.</li> <li>6. <b>Chủ đề:</b> Bài thơ khắc họa thành công hình tượng người lính Tây Tiến trên nền cảnh núi rừng miền Tây hùng vĩ, dữ dội. Ca ngợi hình tượng người lính Tây Tiến mang vẻ đẹp lãng mạn, kiêu hùng, đậm chất bi tráng.</li> <li>7. <b>Hình ảnh, ngôn từ</b> (Khai thác qua các đoạn).       <ol style="list-style-type: none"> <li>a. <b>Nhớ về bức tranh thiên nhiên núi rừng miền Tây</b> (đoạn 1).           <ul style="list-style-type: none"> <li>- <u>Bức tranh thiên nhiên miền Tây vừa hùng vĩ, hiểm trở</u></li> <li>+ Nhiều tên đất lạ lẫm, gọi một vùng xa xôi, heo lánh: <i>Sông Mã, Sài Khao, Mường Lát, Mường Hịch, Pha Luông, Mai Châu...</i></li> </ul> </li> </ol> </li> </ol> |

**Nhóm 4:** Hình ảnh, ngôn từ:  
Tìm hiểu trong đoạn 2 bài  
thơ (theo bố cục).

- + Nhiều đèo dốc hiểm trở: dốc cao, trùng điệp, vực sâu thăm thẳm.
- + Nhiều vẻ hoang dại, bí ẩn, khắc nghiệt: với mưa rừng, “*swong lạp*”, “*thác gầm thét*”, “*cọp trêu người*”, “*đêm hơi*”....
- => Sử dụng từ láy giàu chất tạo hình, gợi tả, gợi cảm, những câu thơ toàn thanh trắc... -> một bức tranh hiểm trở và dữ dội, hoang vu và heo hút của núi rừng miền Tây.
- Trữ tình, thơ mộng:
  - + “*Hoa về*”, “*đêm hơi*” âm áp, lung linh, thơ mộng.
  - + “*Nhà ai, mưa xa khơi*”: thân thương, yên bình.
  - + Hương nếp xôi: lan tỏa cũng là hương vị của tình người, tình quân dân “*cá nước*”.
- Hình ảnh đoàn quân Tây Tiến:
  - + Bao gian khổ, hi sinh: hành quân liên miên trên con đường dài xa xôi, có người mãi mãi nằm lại: “*không bước nữa*”, “*bỏ quên đời*”.
  - + Những chàng trai hào hoa, lãng mạn, tinh nghịch với bao hăm hở, lạc quan, khám phá, chinh phục.
- \* Nghệ thuật: liệt kê, phóng đại, đối lập, điệp từ,...
- b. Nhớ về những kỉ niệm đẹp - một vùng kí ức mỹ lệ, thơ mộng, trữ tình (đoạn 2).**
- *Cảnh một đêm liên hoan văn nghệ:* thế giới tuyệt đẹp và lãng mạn, thế giới của thơ của nhạc:
  - + Âm thanh: tiếng reo vui, ngạc nhiên, ngỡ ngàng, tiếng khèn, nhạc
  - + Ánh sáng: “*bùng*” lên của đuốc -> rực rỡ
  - + Con người: Các cô gái đẹp trong dáng điệu e lệ, tình tứ; vũ điệu uyển chuyển đắm say. Người lính: ngưỡng mộ, háo hức, say mê.
- => Cảnh vật và con người như hoà trong men say, tình tứ, ngây ngất, rạo rực.
- *Cảnh sông nước miền Tây hoang sơ, huyền ảo:*
  - + Không gian dòng sông trong một buổi chiều sương huyền ảo, thơ mộng vừa hoang dại như một bờ tiền sử -> gợi sắc màu cổ tích huyền thoại.
  - + Dáng hình vừa mềm mại uyển chuyển vừa gân guốc, chắc khỏe của con người trên chiếc thuyền độc mộc.

**Nhóm 5:** Hình ảnh, ngôn từ:  
Tìm hiểu trong đoạn 3 bài  
thơ (theo bố cục).

Đoạn cuối: HS tự luyện tập.  
B2. Thực hiện nhiệm vụ: HS  
thực hiện tìm hiểu ở nhà.

B3. Báo cáo thảo luận: HS  
cử đại diện trình bày, các  
nhóm khác phản biện, nhận  
xét và bổ sung.

B4. Đánh giá kết quả thực  
hiện: GV nhận xét, chốt ý,  
đánh giá.

+ “Hồn lau”, “*hoa đong đưa*”: Cảnh có hồn, duyên  
dáng, tình tứ, nên thơ.

-> Thiên nhiên hoang sơ nhưng vẫn rất gần gũi gọi bao  
cảm xúc sâu lắng.

**c. Nhớ về đoàn quân Tây Tiến** (đoạn 3).

- Chân dung người lính

+ Ngang tàng, kiêu bạc:

“*Không mọc tóc*”: tóc bị rụng vì sốt rét nhưng chủ  
động, coi thường gian khó.

“*Quân xanh màu lá*”: da xanh tái vì sốt rét; màu  
của quân phục, màu của niềm tin.

+ Dũng mãnh, oai phong:

“*Dữ oai hùng*”: dữ dằn, dũng mãnh.

“*Mắt trừng*”: dữ dội ánh mắt như có lửa.

+ Lãng mạn, hào hoa: lập công trở thành ước mộng; tâm  
hồn giàu mộng mơ, mơ về Hà thành với “*dáng kiêu*”  
thướt tha.

- Sự hi sinh

+ Những nắm mồ của các chiến sĩ nằm rải rác nơi biên  
giới xa xôi, hoang lạnh; chiếu thay áo bào, ... gọi bao  
tang thương, mất mát.

+ Từ Hán Việt: *biên cương, viễn xứ* -> trang trọng, cổ  
kính

+ Lý tưởng sống cao đẹp: quyết tâm lên đường bảo vệ  
Tổ quốc, hiến dâng tuổi xuân cho đất nước.

+ Tiếc thương của non sông

=> Chất bi tráng

\* NT: nói giảm nói tránh, nhân hóa, hoán dụ,...

**d. Đoạn kết: *Lời thề sắt son*: (gợi dẫn HS về nhà khai  
thác).**

**8. Chất họa, chất nhạc; cảm hứng lãng mạn**

- Chất họa: chi tiết miêu tả về thiên nhiên vùng Tây Bắc,  
hùng vĩ, hiểm nguy; huyền ảo, thơ mộng.

- Chất nhạc: những âm thanh sinh động, mang nét kì bí,  
bí ẩn của vùng rừng núi như tiếng cộp, tiếng thác nước,  
kết hợp với âm thanh con người vui vẻ, đầm ấm “*bừng  
hội đuốc*”, tiếng khèn, tất cả đã tạo nên bản âm hưởng núi  
rừng sinh động, rộn rã; kết hợp từ mới lạ, độc đáo: “*súng  
ngửi trời*”, “*oai linh thác*”..., nhịp thơ linh hoạt, âm  
hưởng thơ biến hóa.

|  |   |
|--|---|
| <p><u>Câu hỏi liên hệ</u>: Sau khi học bài thơ, em hãy liên hệ về hành động, lối sống của giới trẻ ngày nay.</p> | <ul style="list-style-type: none"> <li>- Cảm hứng lãng mạn: Nỗi nhớ ngập tràn theo dòng kí ức</li> <li>+ Thể hiện rõ ở bút pháp lãng mạn:             <ul style="list-style-type: none"> <li>+) <b>Đôi lập</b>: vẻ đẹp của thiên nhiên Tây Bắc vừa dữ dội, kì vĩ, vừa thơ mộng, trữ tình.</li> <li>+) <b>Xây dựng chân dung</b> người lính Tây Tiến với vẻ đẹp kiêu hùng, hào hoa, phóng khoáng, đậm chất lãng mạn.</li> </ul> </li> <li>=&gt; Cảm hứng lãng mạn trong bài thơ <i>Tây Tiến</i> của Quang Dũng tạo một dấu ấn đậm nét trong nền thơ Việt Nam thời kì chống thực dân Pháp.</li> <li>- Góp phần thể hiện những nét hồn nhiên, tinh tế, sự hào hoa, phóng khoáng, đậm chất lãng mạn của hồn thơ Quang Dũng.</li> <li><b>* Tổng kết nghệ thuật</b></li> <li>- Hình ảnh: được xây dựng trên cơ sở lãng mạn hóa hiện thực</li> <li>- Cảm hứng và bút pháp lãng mạn</li> <li>- Cách sử dụng ngôn từ đặc sắc: từ chỉ địa danh, từ tượng hình, từ Hán Việt,...</li> <li>- Kết hợp chất nhạc và chất họa.</li> <li>- Bài thơ sử dụng các biện pháp nhân hóa, ẩn dụ, đối lập - tương phản.</li> <li>- Kết cấu bài thơ như từng đợt sóng</li> <li>- Nhịp thơ linh hoạt</li> <li>- Giọng thơ: khi bồi hồi tha thiết, khi tinh nghịch, khi thì trang trọng, hào hùng...</li> </ul> |
|--|---|

### HOẠT ĐỘNG 3: LUYỆN TẬP

- a. Mục tiêu: HS luyện tập, củng cố lại bài học.
- b. Nội dung: HS trả lời câu hỏi trắc nghiệm bằng hình thức trò chơi.
- c. Sản phẩm: Đáp án của HS.
- d. Tổ chức thực hiện:

| <b>Hoạt động của GV và HS</b>   |
|---|
| <p>B1. Chuyển giao nhiệm vụ: GV tổ chức trò chơi, mời HS lần lượt trả lời các câu hỏi.</p> <p><b>Câu hỏi 1:</b> Quang Dũng là nhà thơ có tài...</p> <ol style="list-style-type: none"> <li>a. Làm thơ</li> <li>b. Vẽ tranh</li> <li>c. Soạn nhạc</li> <li><b>d. Tất cả các phương án trên.</b></li> </ol> <p><b>Câu hỏi 2:</b> Đề tài của bài thơ <i>Tây Tiến</i> là gì?</p> <ol style="list-style-type: none"> <li>a. Thiên nhiên</li> </ol> |

b. Chia ly

**c. Người lính**

d. Đêm lửa trại

**Câu hỏi 3:** Câu thơ : “*Dốc lên khúc khuỷu dốc thăm thẳm*” ngắt nhịp thế nào là phù hợp nhất với ý thơ?

a. Nhịp 4/1/2

**b. Nhịp 2/2/1/2**

c. Nhịp 2/2/3

d. Nhịp 4/3

**Câu hỏi 4:** Dòng nào **không đúng** về nội dung chính ở đoạn thơ thứ 3 của bài *Tây Tiến*?

a. Ngoại hình và đời sống nội tâm của người lính

b. Cái tình và cái chí của người lính

**c. Sự giằng xé giữa lí tưởng cao đẹp và tình cảm sâu nặng của người lính**

d. Sự hi sinh kiêu hùng của người lính

**Câu hỏi 5:** Dòng nào **không đúng** nói về nội dung bốn câu thơ cuối đoạn ba của bài thơ *Tây Tiến*?

**a. Nói về sự hào hoa của người lính Tây Tiến**

b. Thể hiện lí tưởng sống cao đẹp của người lính

c. Diễn tả sự hi sinh cao cả, lẫm liệt của người lính

d. Khẳng định sự bất tử của người lính đã hi sinh

B2. Thực hiện nhiệm vụ: HS đọc và suy nghĩ.

B3. Báo cáo kết quả: HS trả lời đáp án.

B4. Đánh giá kết quả thực hiện: GV chốt ý.

#### **HOẠT ĐỘNG 4: VẬN DỤNG**

a. Mục tiêu: HS vận dụng kiến thức đã học để vẽ sơ đồ tư duy bài học.

b. Nội dung: Vẽ bản đồ tư duy bài *Tây Tiến* (Sử dụng phần mềm Imindmap để vẽ).

c. Sản phẩm: Sơ đồ tư duy (sản phẩm sau dự án)

d. Tổ chức thực hiện:

B1. Chuyển giao nhiệm vụ: GV giao cho HS về nhà làm, tiết sau nộp.

B2. Thực hiện nhiệm vụ: HS thực hiện sản phẩm, in màu và nộp.

B3. Báo cáo thảo luận: HS nộp bản vẽ.

B4. Đánh giá kết quả thực hiện: GV nhận xét, cho điểm.

4. Củng cố:

5. HDVN:

- HS hoàn thiện sơ đồ tư duy.

- Chuẩn bị bài mới: THPT: Biện pháp tu từ nghịch ngữ.

- Tìm đọc thêm các bài thơ hiện đại của các nhà thơ: Quang Dũng, Phạm Tiến Duật, Chế Lan Viên, Nguyễn Đình Thi,..

Khép lại tiết học bài bằng bài hát đề tài kháng chiến.

### **C. KẾT LUẬN DỰ ÁN**

Qua hướng dẫn học sinh học tập theo dự án tác phẩm *Tây Tiến* của nhà thơ Quang Dũng, tổ chúng tôi nhận thấy học sinh đã:

- + Chủ động phối hợp trong làm việc nhóm, tránh làm việc đôi phó
- + Biết thực hành đọc hiểu thơ và vận dụng các đặc trưng khai thác các bài thơ khác phát huy rõ năng lực tự học, tự chủ, tự hoàn thiện bản thân
- + Các em hiểu tư tưởng tác phẩm gắn với đời sống thực tiễn, có tìm tòi, suy nghĩ để giải quyết các vấn đề xã hội một cách tích cực và sáng tạo thông qua sản phẩm học tập. Các em có được cho mình ý nghĩ và hành động, lối sống đẹp, góp phần hoàn thiện bản thân và xây dựng đất nước.